

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 368 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2012



THÔNG BÁO

Ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải tại cuộc họp Ban Chỉ đạo Nhà nước Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia

Ngày 01 tháng 11 năm 2012, tại Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải, Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia (Ban Chỉ đạo Nhà nước) đã chủ trì cuộc họp để kiểm điểm tình hình thực hiện các dự án điện theo Quy hoạch điện VII. Tham gia cuộc họp có các thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước.

Sau khi nghe báo cáo của Bộ Công Thương và các Tập đoàn, Tổng công ty về tình hình thực hiện các dự án điện, ý kiến của các thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước và đại biểu tham dự họp; Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải, Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong thời gian qua, các thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước đã tích cực thực hiện các nhiệm vụ được giao, về cơ bản các nhiệm vụ được giao tại cuộc họp Ban Chỉ đạo Nhà nước đều được triển khai thực hiện; để bảo đảm cung cấp điện cho phát triển kinh tế xã hội trong 10 - 20 năm tới, Ban Chỉ đạo Nhà nước cần giải quyết các vấn đề lớn trong quá trình thực hiện Quy hoạch điện lực quốc gia: vốn, giải phóng mặt bằng, điều chỉnh dự báo cung cầu điện, phát triển lưới điện đồng bộ với nguồn điện, về nguồn năng lượng, nhiêu liệu cho phát triển điện, giá bán điện,...

- Về vốn cho phát triển điện: Trong điều kiện nguồn vốn còn hạn chế, cần xử lý đối với từng dự án, từng ngân hàng và cần có cơ chế riêng đối với các dự án quan trọng, dự án cấp bách. Để có đủ cơ sở pháp lý, các cơ chế này cần được Thủ tướng Chính phủ quyết định.

- Vấn đề về lưới điện: Lưới điện truyền tải thuộc độc quyền nhà nước, việc đầu tư cho phát triển lưới điện trong thời gian qua gặp nhiều khó khăn, các Bộ, ngành, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) cần tập trung hỗ trợ cho đầu tư phát triển lưới điện truyền tải, phù hợp với phát triển nguồn và phụ tải điện.

- Cung cấp than cho điện là vấn đề quan trọng, trong thời gian qua đã được quan tâm: Tổ chức xây dựng, phê duyệt đề án cung cấp than cho các nhà máy điện; tìm nguồn nhập khẩu than, địa điểm cảng trung chuyển than khu vực đồng bằng sông Cửu Long,...

- Cần khẩn trương điều tra, đánh giá các vấn đề liên quan đến các hồ thủy điện, thủy lợi về vè an toàn, tác động đến môi trường, điều tiết nước trong mùa lũ, mùa khô,... các Bộ, cơ quan đã được giao thực hiện cần khẩn

trương hoàn thành để có thể đưa ra các mô hình, các giải pháp căn cơ, để người dân, dư luận yên tâm.

- Về quy hoạch điện quốc gia: Trong thời gian qua, Quy hoạch điện lực quốc gia được lập cho mỗi giai đoạn 5 năm; thời gian tới Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia được lập cho từng giai đoạn mười năm và có định hướng cho mười năm tiếp theo theo quy định; Bộ Công Thương chuẩn bị các thủ tục lập Quy hoạch điện VII điều chỉnh, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt vào cuối năm 2014.

- Về giá bán điện cần thực hiện theo cơ chế thị trường, các doanh nghiệp cần bù đắp được các chi phí sản xuất, kinh doanh điện và có lợi nhuận hợp lý; Tập đoàn Điện lực Việt Nam cần thu hồi được các khoản lỗ để thanh toán cho các khoản nợ của các doanh nghiệp.

Các Bộ, ngành cần tích cực hơn nữa, hỗ trợ các chủ đầu tư các dự án nguồn và lưới điện trong việc thu xếp vốn, trong giải phóng mặt bằng để bảo đảm tiến độ đưa vào vận hành và khởi công trong giai đoạn 2013 – 2014 (Phụ lục kèm theo) và thực hiện các nhiệm vụ chính sau:

II. NHIỆM VỤ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

1. Bộ Công Thương

- Đôn đốc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam khẩn trương hoàn thành lựa chọn địa điểm xây dựng công trình cảng trung chuyển cung cấp than cho các Trung tâm Điện lực khu vực đồng bằng sông Cửu Long; tổ chức thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Tổng hợp các vấn đề liên quan đến cung cấp than cho sản xuất điện: nhu cầu, nguồn cung cấp, cảng than,... báo cáo Thủ tướng Chính phủ để xem xét, đưa ra trong cuộc họp Thường trực Chính phủ.

- Chỉ đạo chủ đầu tư các dự án điện sử dụng than nhập khẩu ký hợp đồng nguyên tắc với Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam để có cơ sở đàm phán hợp đồng nhập khẩu than.

- Chỉ đạo thực hiện tính toán cân bằng – công suất điện năng đến năm 2030 để xem xét những định hướng lớn trước khi phê duyệt Quy hoạch điện VII điều chỉnh.

- Khẩn trương hoàn thành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển các dự án sử dụng nguồn năng lượng mới tái tạo (điện sinh khối, điện rác, điện mặt trời,...), trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong tháng 12 năm 2012.

- Xem xét, giải quyết đề nghị của Tập đoàn Điện lực Việt Nam cho phép tách một số hạng mục độc lập ra khỏi dự án nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4, đưa các hạng mục này bổ sung vào Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng Trung tâm Điện lực Vĩnh Tân.

- Khẩn trương đàm phán với nhà thầu Chevron về các nội dung liên quan đến Bảo lãnh Chính phủ; chỉ đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam sớm hoàn thành

đàm phán và ký hợp đồng mua bán khí Lô B để các đơn vị có cơ sở triển khai các dự án điện đồng bộ với tiến độ cấp khí.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan hướng dẫn EVN hoàn thiện đề án; xem xét phê duyệt phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp 10.000 tỷ đồng của EVN.

- Khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt danh mục các dự án nguồn và lưới điện cấp bách đang triển khai thực hiện để các ngân hàng triển khai các thủ tục và ký kết hợp đồng tín dụng theo Thông báo số 247/TB-VPCP ngày 11 tháng 7 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ.

- Hoàn thành, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt trong tháng 11 năm 2012 cơ chế đặc thù trong quản lý, thực hiện các dự án nguồn và lưới điện thuộc Quy hoạch điện VII.

- Khẩn trương báo cáo Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ được giao trong văn bản số 4920/VPCP-KTN ngày 04 tháng 7 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ về tăng cường quản lý các dự án thủy điện.

- Sớm xem xét, phê duyệt Bộ định mức – đơn giá công trình thủy điện Lai Châu làm cơ sở lập, phê duyệt tổng dự toán công trình thủy điện Lai Châu và dự án đầu tư dự án đường dây 500kV Hatxan – Pleiku.

- Chỉ đạo EVN và Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia (NPT) đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình lưới điện đồng bộ, đảm bảo đồng bộ với tiến độ phát điện của các nhà máy.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, EVN khẩn trương tổ chức họp báo công bố kết quả kiểm tra giá thành sản xuất kinh doanh điện và kết quả kiểm toán độc lập năm 2011.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính thẩm định kế hoạch giá thành sản xuất kinh doanh điện giai đoạn 2013-2015 của EVN và lộ trình điều chỉnh giá điện năm 2013-2015 (trong đó có kế hoạch phân bổ các khoản lỗ của EVN), trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong tháng 12 năm 2012.

- Xem xét tăng giá truyền tải điện, bảo đảm NPT có thể trang trải các chi phí và có mức lợi nhuận hợp lý, tăng tín nhiệm tài chính để có thể thu xếp vốn cho phát triển lưới điện truyền tải.

- Xem xét về đề nghị của NPT ban hành phí đấu nối các nhà máy vào hệ thống để các bên có trách nhiệm trong việc thực hiện cam kết và đảm bảo tiến độ dự án do mình phải thực hiện.

- Chỉ đạo giải quyết các vướng mắc, sớm thực hiện bàn giao mặt bằng tại Trung tâm Điện lực Thái Bình giữa EVN và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN).

- Xem xét bổ sung nghĩa vụ bao tiêu khí vào hợp đồng mua bán điện trong giai đoạn thị trường phát điện cạnh tranh. Chỉ đạo đẩy nhanh đàm phán Hợp đồng mua bán điện giữa EVN với các chủ đầu tư các dự án nhà máy điện độc lập (IPP), dự án BOT.

- Đôn đốc chủ đầu tư các dự án nguồn điện, đặc biệt đối với các dự án nguồn điện khu vực miền Nam, đảm bảo tiến độ đưa vào vận hành được phê duyệt trong Quy hoạch điện VII.

- Khẩn trương đàm phán để ký kết bộ Hợp đồng BOT của dự án nhiệt điện Vĩnh Tân 1 trong tháng 11 năm 2012, của các dự án nhiệt điện: Duyên Hải 2, Vũng Áng 2 trong năm 2013.

- Thông báo cho các nhà đầu tư phát triển dự án nhiệt điện BOT Vân Phong 1: Sau 6 tháng nữa, nếu không tiến hành đàm phán Hợp đồng BOT và Bảo lãnh Chính phủ của Dự án, Chính phủ sẽ thu lại, giao nhà đầu tư khác phát triển Dự án nhiệt điện Vân Phong 1.

- Chỉ đạo Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) lập hồ sơ bổ sung nhà máy điện Phú Quốc vào Quy hoạch điện VII, tổ chức thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Phối hợp với Bộ Xây dựng làm việc với chủ đầu tư các nhà máy, dự án nhiệt điện đốt than về tiến độ, phương án sử dụng tro, xỉ cho các nhà máy xi măng, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng để giải quyết vấn đề môi trường và đất cho bãi xỉ.

- Tổng hợp các vướng mắc trong việc thu xếp vốn cho các dự án nguồn và lưới điện cấp bách của các Tập đoàn, Tổng công ty, báo cáo Thủ tướng Chính phủ để họp với các Bộ, cơ quan liên quan để xem xét, giải quyết.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Làm việc với Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) để cho phép sử dụng vốn ADB từ năm tài khóa 2013 cho Dự án đường dây 500kV Hatxan – Pleiku.

- Sớm có ý kiến, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định đề nghị của NPT về vay vốn của Ngân hàng Thế giới (WB) để đầu tư lưới điện truyền tải, trong đó có các dự án đảm bảo cấp điện cho thành phố Hà Nội sau năm 2013.

3. Bộ Tài chính

- Sớm phê duyệt cơ chế tài chính cho nguồn vốn DPL2 (vay vốn của WB) nhằm tạo điều kiện để EVN sớm giải ngân cho các dự án.

- Khẩn trương thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ bảo lãnh vốn vay nước ngoài cho dự án nhiệt điện Duyên Hải 3.

- Hướng dẫn EVN tiếp nhận vốn từ TKV để thực hiện dự án cấp điện cho huyện đảo Lý Sơn - Quảng Ngãi bằng cáp ngầm.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan hướng dẫn việc xử lý công nợ giữa EVN và PVN.

- Có ý kiến với Tổng cục Hải quan và Bộ Tài chính Lào xem xét cho phép các nhà thầu thi công các dự án thủy điện Xekaman 3 và Xekaman 1 không phải đổi biển số thiết bị xe máy tạm nhập, tái xuất phục vụ thi công và tạo điều kiện thông quan nhân lực, vật tư, thiết bị máy móc cho các Dự án.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xem xét dãn thuế VAT cho các đơn vị thi công các dự án thủy điện trọng điểm; báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong trường hợp vượt thẩm quyền.

4. Bộ Giao thông vận tải

Chỉ đạo các cơ quan liên quan sớm triển khai đầu tư đê chắn sóng phía Nam để đồng bộ với dự án Cảng Trung tâm điện lực Duyên Hải của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

5. Bộ Xây dựng

- Phối hợp với các Bộ: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương xử lý dứt điểm đề nghị của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về các chi phí phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng EPC Dự án Nhiệt điện Vũng Áng 1 để đảm bảo Dự án vào đúng tiến độ.

- Báo cáo tại cuộc họp Ban Chỉ đạo Nhà nước về công tác nghiệm thu các dự án điện của Hội đồng nghiệm thu nhà nước các công trình xây dựng.

- Khẩn trương báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của các hồ thủy điện và thủy lợi theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 07/7/2012 của Chính phủ.

- Hướng dẫn việc công bố áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong xây dựng các công trình thủy điện, nhiệt điện, điện hạt nhân.

6. Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan rà soát quy trình, thủ tục để sớm xem xét, cấp giấy phép khai thác sử dụng nước mặt cho các dự án thủy điện.

- Khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ được giao tại văn bản số 4920/VPCP-KTN ngày 04 tháng 7 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ về tăng cường quản lý các dự án thủy điện; sớm ban hành quy định về dòng chảy tối thiểu ở hạ du các hồ chứa; quy trình vận hành liên hồ chứa các tháng mùa kiệt của các hồ chứa thủy điện của các hệ thống sông chính và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và đánh giá công tác bảo vệ môi trường tại các dự án thủy điện.

7. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Đôn đốc các địa phương báo cáo diện tích rừng sử dụng trong các công trình thủy điện, diện tích rừng được trồng mới theo quy định do xây dựng các nhà máy thủy điện trên địa bàn, tổng hợp tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với Tài nguyên và Môi trường sớm xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định về việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng để xây dựng Dự án thủy điện Thượng Kon Tum.

8. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Chủ trì, chỉ đạo các Ngân hàng thương mại xem xét, ưu tiên giải quyết cho vay vốn các dự án điện cấp bách theo đề nghị của Tập đoàn Điện lực Việt Nam; trình Thủ tướng Chính phủ.

- Giải quyết theo thẩm quyền và chỉ đạo các ngân hàng thương mại sớm hoàn thiện thủ tục để ký kết các hợp đồng tín dụng cho các dự án điện cấp bách theo Thông báo 247/TB-VPCP, trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

9. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư dự án điện để sớm hoàn thành công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư, đáp ứng tiến độ các dự án; khẩn trương thực hiện những công việc cụ thể sau đây:

- Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội chỉ đạo các Sở, ban ngành của thành phố và huyện Sóc Sơn giải quyết dứt điểm tồn tại liên quan đến đường dây 220kV Vân Trì- Sóc Sơn.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh: Chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ các vướng mắc để khẩn trương hoàn thành giải phóng mặt bằng các khu vực hệ thống cấp nước ngọt, bãi thải xỉ và khu quản lý vận hành các dự án nhiệt điện Mông Dương I và Mông Dương II.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh: Chỉ đạo khẩn trương hoàn thành giải phóng mặt bằng bãi thải xỉ Dự án nhiệt điện Vũng Áng I, các dự án đường dây 220 kV, 500 kV đồng bộ với các dự án nhà máy nhiệt điện, đảm bảo yêu cầu tiến độ phát điện của các Dự án.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình: Chỉ đạo khẩn trương hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng phần diện tích còn lại của Dự án nhiệt điện Quảng Trạch I.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam: Chỉ đạo xử lý vấn đề đào đãi vàng trái phép tại khu vực các dự án thủy điện Sông Bung 2 và Sông Bung 4 để không làm ảnh hưởng xấu đến môi trường và đảm bảo công tác an ninh, trật tự cho thi công các dự án.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi: Sớm ban hành Quy định bồi thường, hỗ trợ và di dời tái định cư Thủy điện Đăk Đrinh trên địa bàn tỉnh.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum: Sớm ban hành Quy định bồi thường, hỗ trợ và di dời tái định cư Thủy điện Đăk Đrinh trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, di dời, tái định cư Dự án thủy điện Thượng Kon Tum đáp ứng yêu cầu tiến độ.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông: Sớm cấp phép khai thác tận dụng lâm sản và chuyển mục đích sử dụng để thực hiện các bước công việc tiếp theo để có mặt bằng thi công đường TC4 Dự án thủy điện Đồng Nai 5.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng: Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Đăk R'Lấp và các cơ quan liên quan giải quyết dứt điểm công tác đền bù giải phóng mặt bằng đối với đường thi công TC10 Dự án thủy điện Đồng Nai 5; chỉ đạo, hỗ trợ Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà giải quyết các vướng mắc để hoàn thành giải phóng lòng hồ Dự án thủy điện Đồng Nai 2 đáp ứng tiến độ tích nước hồ chứa.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo đẩy nhanh công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các tuyến đường dây truyền tải điện cấp bách:

+ Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh, các tỉnh Đăk Nông, Bình Dương chỉ đạo đẩy nhanh công tác bồi thường GPMB các đường dây 500kV: Pleiku - Mỹ Phước - Cầu Bông, Ô Môn- Phú Lâm (đoạn trên địa bàn TP Hồ Chí Minh)

+ Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai chỉ đạo đẩy nhanh công tác bồi thường GPMB các đường dây 500kV Phú Mỹ- Song Mây, Song Mây -Tân Định.

+ Ủy ban nhân dân tỉnh các tỉnh Bình Thuận, Đồng Nai chỉ đạo đẩy nhanh công tác bồi thường GPMB các đường dây 500 kV Vĩnh Tân - Song Mây.

10. Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN)

- Tổng hợp các vướng mắc trong việc thu xếp vốn cho các dự án nguồn và lưới điện cấp bách gửi Bộ Công Thương trong tháng 11 năm 2012 để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ xin bảo lãnh Chính phủ của dự án nhiệt điện Duyên Hải 3, gửi Bộ Tài chính thẩm định theo quy định.

- Khẩn trương hoàn thành đề án phát hành trái phiếu để chi trả khoản nợ tiền điện, tiền mua nhiên liệu từ các Tập đoàn PVN, TKV và một số doanh nghiệp khác, gửi Bộ Tài chính thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ để tiếp nhận, bàn giao mặt bằng nhà máy nhiệt điện Thái Bình 1 và hoàn trả các chi phí đầu tư hạ tầng dùng chung cho PVN.

- Thực hiện đầu tư hệ thống cấp nước ngọt, cấp nước vận hành, điện khởi động từ đường dây 110kV, đường dây truyền tải, nạo vét kênh vào cảng nhập thiết bị,... của Trung tâm điện lực Mông Dương đáp ứng tiến độ Dự án nhiệt điện Mông Dương II.

- Đảm bảo đủ nhu cầu vốn đối ứng còn thiếu để Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình lưới điện đồng bộ với tiến độ vào vận hành của các nhà máy điện. Hỗ trợ Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia thu xếp vốn cho công tác đền bù các dự án vay vốn ODA và thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án cấp bách cần khởi công trong năm 2012.

- Hỗ trợ Công ty cổ phần nhiệt điện Hải Phòng đàm phán với Nhà thầu về các chi phí phát sinh gói thầu EPC nhiệt điện Hải Phòng II.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình lưới điện đồng bộ với tiến độ thử nghiệm, đưa vào vận hành của các dự án nguồn điện (Vũng Áng 1, Mông Dương 2, Formosa, Đăkđrinh,...; chỉ đạo các đơn vị liên quan đảm bảo cung cấp điện ổn định, chất lượng cho thi công các dự án điện;

- Khẩn trương nghiên cứu và hoàn thiện bộ Định mức đơn giá để Bộ Công Thương phê duyệt.

11. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN)

- Khẩn trương đàm phán với nhà thầu Chevron để khẳng định tiến độ cung cấp khí và sớm kết thúc đàm phán và ký hợp đồng mua bán khí Lô B để có kế hoạch triển khai thực hiện các dự án nguồn điện đồng bộ với tiến độ cấp khí.

- Đồng ý Tập đoàn hoãn thu hồi tạm ứng đối với Tổng thầu và các nhà thầu phụ tại dự án đầu tư xây dựng Nhiệt điện Vũng Áng cho đến 90% giá trị hợp đồng EPC.

- Củng cố, nâng cao năng lực của tổng thầu EPC dự án nhiệt điện Long Phú I; khẩn trương hoàn thành thu xếp vốn và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án nhiệt điện Long Phú I và Thái Bình II.

12. Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)

- Khẩn trương hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng cảng trung chuyển cung cấp than cho các trung tâm nhiệt điện khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

- Khẩn trương hoàn thành bàn giao mặt bằng TTDL Vĩnh Tân để bảo đảm tiến độ dự án NĐ Vĩnh Tân 2. Cho phép TKV bàn giao nguyên trạng khu vực kênh thải nước làm mát và khu vực bãi thải xỉ cho nhà thầu thi công; khôi lượng phát sinh sẽ được tính vào Dự án Cơ sở hạ tầng TTDL Vĩnh Tân và giảm khôi lượng Dự án San gạt mặt bằng của TKV.

- Thực hiện đầu tư hệ thống cung cấp than cho Trung tâm điện lực Mông Dương đáp ứng tiến độ Dự án nhiệt điện Mông Dương II.

13. Tổng công ty Sông Đà

- Khẩn trương hoàn thành, đưa dự án thủy điện Xe Kaman 3 vào vận hành cuối năm 2012.

- Báo cáo Bộ Công Thương các vướng mắc trong thu xếp vốn cho dự án thủy điện Xe Kaman 1 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Ngân hàng Nhà nước VN, NH Phát triển VN;
- Các Ngân hàng thương mại: Công thương, Ngoại thương, Nông nghiệp và Phát triển NT, Đầu tư và Phát triển Việt Nam;
- Các Tập đoàn : Điện lực VN, Dầu khí VN, CN Than - Khoáng sản VN, Sông Đà;
- Các TCT: Truyền tải điện quốc gia, Sông Đà;
- Thành viên Ban CĐNN QH điện quốc gia;
- VP Ban CĐNN QH điện quốc gia;
- Đ/c Thái Phụng Nê, Phái viên TTCP;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ: TKBT, KTTH, QHQT, ĐP;
- Lưu: Văn thư, KTN (3b). **146**

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**





Phụ lục I

TIỀN ĐỘ CÁC NGUỒN ĐIỆN ĐƯA VÀO VẬN HÀNH NĂM 2012-2013

(Kèm theo Thông báo số 368 /TB-VPCP ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ)

TT	Tên nhà máy	Công suất đặt (MW)	Chủ đầu tư	Tiền độ phát điện theo QHĐ.VII	Tiền độ phát điện và dự kiến phát điện (PAC)
	Công trình vận hành 2012	2.385			
	<i>Trong 10 tháng đầu năm</i>	<i>1.730</i>			
1	TĐ Na Le (Bắc Hà) #1,2	90	LICOGI	2011	Tháng 6,9 /2012
2	TĐ A Lưới #1,2	170	Công ty CP TĐ Miền Trung	2011	Tháng 5,6 /2012
3	TĐ Đồng Nai 4 #1	170	EVN	2011	Tháng 3 /2012
4	TĐ Đồng Nai 4 #2	170	EVN	2012	Tháng 6 /2012
5	TĐ Sơn La #5,6	800	EVN	2012	Tháng 4,9 /2012
6	TĐ Nho Quê 3 #1,2	110	Công ty CP Bitexco - Nho Quê	2012	Tháng 4,6 /2012
7	NĐ Mạo Khê #1	220	TKV	2013	Tháng 10 /2012
	<i>Trong 2 tháng cuối năm</i>	<i>655</i>			
1	TĐ Xe Kaman 3 (Lào)	250	Công ty CP Việt Lào	2011	Tháng 11,12 /2012
2	TĐ Nậm Chiềng #1	100	Tập đoàn Sông Đà	2011	Tháng 11 /2012
3	TĐ Nậm Chiềng #2	100	Tập đoàn Sông Đà	2012	Tháng 12 /2012
4	TĐ Hùa Na #1	90	Công ty CP TĐ Hùa Na	2012	Tháng 12 /2012
5	TĐ Bá Thước II #1,2,3,4	80	IPP	2012	Tháng 11,12 /2012
6	TĐ Đồng Nai 2#1	35	IPP	2012	Tháng 12 /2012
	Công trình vận hành 2013	2.811			
1	TĐ Bàn Chát #1,2	220	EVN	2012	Quý 1 /2013
2	TĐ Hùa Na #2	90	Công ty CP TĐ Hùa Na	2012	Tháng 2 /2013
3	TĐ Khe Bô #1,2	100	Công ty CP PT Điện lực VN	2012	Quý I,II /2013
4	TĐ Đam Bri	75	IPP	2012	/2013
5	TĐ Đồng Nai 2#2	35	IPP	2012	Tháng 2 /2013
6	NĐ An Khánh I #1	50	Công ty CP NĐ An Khánh	2012	Quý IV /2013
7	NĐ Vũng Áng I #1	600	PVN	2012	Quý IV /2013
8	TĐ Nậm Na 2	66	IPP	2013	/2013
9	TĐ Đak Drinh #1,2	125	PVN	2013	Tháng 10,12 /2013
10	NĐ Hải Phòng II #1	300	EVN	2013	Quý IV /2013
11	NĐ Mạo Khê #2	220	TKV	2013	Quý I /2013
12	NĐ Nghi Sơn I #1	300	EVN	2013	Quý IV /2013
13	NĐ Nông Sơn	30	TKV	2013	Quý IV /2013
14	NĐ Quảng Ninh II #1	300	EVN	2014	Quý I /2013
15	NĐ Quảng Ninh II #2	300	EVN	2015	Quý III /2013



Phụ lục II

TIẾN ĐỘ CÁC NGUỒN ĐIỆN KHỞI CÔNG NĂM 2012-2013

(Kèm theo Thông báo số 368 /TB-VPCP ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ)

TT	Tên dự án	Công suất đặt (MW)	Chủ đầu tư	Tiến độ phát điện theo QHĐ.VII	Tiến độ khởi công
	Dự án khởi công 2012	1.940			
1	NĐ Duyên Hải III	1.200	EVN	2015, 2016	Tháng 12 /2012
2	NĐ Ô Môn I#2	330	EVN	2014	Tháng 9 /2012
3	TĐ Trung Sơn	260	EVN	2016	Tháng 11 /2012
4	TĐ Đồng Nai 5	150	TKV	2015	Tháng 12 /2012
	Dự án khởi công 2013	4.900			
1	NĐ Thăng Long	600	CTCP NĐ Thăng Long	2017, 2019	2013
2	NĐ Vĩnh Tân I	1.200	CSG (BOT)	2016	2013
3	NĐ Hải Dương	1.200	BOT	2016, 2017	2013
4	NĐ Thái Bình I	600	EVN	2016, 2017	2013
5	NĐ Vĩnh Tân IV	1.200	EVN	2017, 2018	2013
6	NĐ Na Dương II	100	TKV	2018	2013



Phụ lục III
TIẾN ĐỘ MỘT SỐ NGUỒN ĐIỆN TRONG ĐIỂM ĐANG THI CÔNG

(Kèm theo Thông báo số 368 /TB-VPCP ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ)

TT	Tên nhà máy	Công suất đặt (MW)	Chủ đầu tư	Tiến độ phát điện theo QHĐ.VII	Tiến độ dự kiến phát điện
1	NĐ Vũng Áng I #1	600	PVN	2012	Quý IV /2013
2	NĐ Vũng Áng I #2	600	PVN	2013	Quý II/2014
3	NĐ Vĩnh Tân II #1,2	1.200	EVN	2014	2014
4	NĐ Duyên Hải I #1	600	EVN	2014	2015
5	NĐ Thái Bình II #1	600	PVN	2014	2016
6	NĐ Thái Bình II #2	600	PVN	2015	2016
7	NĐ Mông Dương II #1	600	AES/BOT	2015	Tháng12/2014
8	NĐ Mông Dương II #2	600	AES/BOT	2015	2015
9	NĐ Long Phú I #1	600	PVN	2015	2016
10	NĐ Duyên Hải I #2	600	EVN	2015	2015
11	TĐ Lai Châu #1	400	EVN	2016	2016
12	NĐ Mông Dương I #1	500	EVN	2016	2015
13	NĐ Long Phú I #2	600	PVN	2016	2017
14	TĐ Lai Châu #2,3	800	EVN	2017	2017
15	NĐ Mông Dương I #2	500	EVN	2017	2015